

Số: **03/2018/QĐST-KDTM**

Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2018/TLST- KDTM ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Trương Đình L, sinh năm 1973

Trú tại: ấp A, xã An, huyện B, tỉnh K

Người đại diện theo uỷ quyền : Ông Võ Thanh D, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh B.

Địa chỉ liên hệ: đường Đ, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh T.

*** Bị đơn:** Tổng công ty cổ phần B

Địa chỉ: đường T, phường N, quận 1, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T- tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Trần Nhật Q, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh T.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty TMCP B

Địa chỉ: đường N, khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N - Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Trần Nhật Q, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp B xã P, thành phố B, tỉnh T.

-Ngân hàng N.

Trụ sở: phường L, quận B, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật : ông Trịnh Ngọc K

Đại diện theo ủy quyền : ông Võ Trung H – giám đốc chi nhánh thành phố B

Đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Xuân M.

Địa chỉ: Đoàn Hoàng M, phường 5, thành phố B, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tổng Công ty cổ phần B đồng ý có trách nhiệm bồi thường số tiền bảo hiểm do sự cố hư máy ngày 21/2/2017 của tàu cá biển số đăng ký : BT- 98709 TS cho người được bảo hiểm là ông Trương Đình L số tiền là 478.635.000 đồng (*bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng*).Thời hạn thanh toán sau 10 ngày (*mười ngày*) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự đồng ý của Ngân hàng N– chi nhánh B, tỉnh T, chấp nhận phương thức thanh toán mà các bên đã thống nhất cụ thể như sau: Số tiền 478.635.000 đồng sẽ được chuyển vào tài khoản cá nhân của ông Trương Đình L mở tại Ngân hàng N – chi nhánh thành phố B, tỉnh T.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền trên nếu chưa thi hành án xong thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong quyết định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại có giá ngạch: Tổng Công ty cổ phần B tự nguyện nộp số tiền là 11.572.000 đồng (*mười một triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn đồng*)

Hoàn trả cho ông Trương Đình L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.635.000 đồng (*hai mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0015631 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan